TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày 18/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: **Bà: Lê Thị Tâm**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Tùng và bà Hà Thị Hòa**

Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Đình Tú** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên toà:

Bà: **Lê Thị Thanh Thủy** - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/HSST ngày 27/12/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh năm: 1971, tại xã XC, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú tại: Khu phố TS1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lương Văn U (đã chết) và con bà Hà Thị B (đã chết); có vợ Cầm Thị B; có 03 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

+ BỊ HẠI:

- Ông: Hà Văn K, sinh năm: 1963 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Hà Văn K là bà Vi Thị P (vợ ông K).

Trú tại: Khu phố TS1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá (*có mặt*);

+ *NGƯỜI LÀM CHỨNG:*

1.Ông Cầm Thanh X, sinh năm: 1976 (*có mặt*);

2. Bà Cầm Thị B, sinh năm: 1972 (*có mặt*);

3. Lương Văn C, sinh năm: 1973 (*có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8/2021, Lương Văn T, sinh năm 1971, Hà Văn K, sinh năm 1963, Cầm Xuân T, sinh năm 1976 đều trú tại, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, chung tiền mua đồi keo của gia đình anh Hà Văn P, sinh năm 1983, trú tại khu phố TS1, thị trấn TX, huyện TX với giá 85.000.000 đồng để khai thác bán kiếm lời. Lương Văn T, Hà Văn K, Cầm Xuân T và Cầm Thị B, sinh năm 1972 (vợ T) cùng nhau chặt keo, cắt khúc sau đó bốc xếp lên xe máy kéo tự chế (loại xe cày được chế thêm thùng xe kéo phía sau) để Lương Văn T điều khiển xe vận chuyển ra trạm cân đi tiêu thụ.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 20/8/2021, Lương Văn T điều khiển xe máy kéo tự chế của mình cùng với ông Hà Văn K; anh Cầm Xuân T, chị Cầm Thị B đến khu vực đồi keo đã mua của nhà anh Hà Văn P để bốc xếp và vận chuyển keo. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi vận chuyển được khoảng 7-8 chuyến gỗ keo. Chị B, anh T và anh K bốc xếp được khoảng 02 tấn keo lên thùng xe, anh Hà Văn K trèo lên thùng xe ngồi để trợ giúp Lương Văn T điều khiển ra đường tỉnh lộ 519A, nếu gặp sự cố trong quá trình vận chuyển gỗ keo. Khi Lương Văn T điều khiển xe máy cày, biết anh K ngồi trên thùng xe là nguy hiểm nhưng do trước đó đã ngồi để vận chuyển được 7-8 chuyến rồi, nên nghĩ rằng hậu quả không xảy ra, vì vậy T đã không nói gì và để cho ông K ngồi trên thùng xe tiếp tục điều khiển. Khi đi đến khu vực đường đất trên vùng gò đồi của hộ anh Lương Văn C, sinh năm 1973, thuộc khu phố TS1, thị trấn Thường Xuân để đi ra tỉnh lộ 519A, do đường dốc dài, mặt đường nhấp nhô không bằng phẳng khiến xe máy kéo bị rung lắc, đầu máy mất tác dụng điều khiển, thùng xe keo đẩy mạnh về phía trước, làm ông Hà Văn K đang ngồi trên thùng xe ngã xuống đất và bị bánh xe bên trái thùng xe đè qua người gây tử vong tại chỗ. Đầu máy bị lật nghiêng trái, Lương Văn T nhảy khỏi ghế lái, ngã xuống đường phía bên trái theo chiều điều khiển xe.

Tại kết luận giám định số 2765/GĐPY ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của Hà Văn K là đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 2894/PC09 ngày 16/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Vết tỳ trượt tại má lốp ngoài hàng lốp sau bên trái (thùng tự chế) trên đầu hàng chữ "Road", phù hợp do va chạm với chất liệu vải tạo nên.

Tại Công văn số 168/CV-KTHT ngày 04/10/2021 của Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Thường Xuân thể hiện: Vị trí nơi xảy ra vụ tai nạn lao động xe máy cày xảy ra ngày 20/8/2021 tại khu phố TS1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa nằm trên gò đồi trồng keo nhà ông Lương Văn C, sinh năm 1973, có địa chỉ tại khu phố TS1, thị trấn TX. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đường đất, người dân tự mở để khai thác keo, không phải là đường trong quy hoạch giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lương Văn T đã thăm hỏi, tự nguyện bồi thường cho gia đình Hà Văn K số tiền 34.000.000đồng. Gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng gồm có: 01 xe máy cày nhãn hiệu YANMAR màu đỏ, không có biển số đăng ký và bị hư hỏng sau tai nạn là vật chứng của vụ án nên tiếp tục thu giữ để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTX ngày 24/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lương Văn T về tội "*Vô ý làm chết người*" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Lương Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lương Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng.

Về bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Lương Văn T 01 (một) xe máy cày nhãn hiệu YANMAR màu đỏ, không có biển số đăng ký và bị hư hỏng. Về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/8/2021, tại đồi keo thuộc khu phố TS1, thị trấn TX, Lương Văn T không có giấy phép lái xe máy kéo theo quy định, điều khiển xe máy kéo tự chế chở gỗ keo từ đồi keo ra tỉnh lộ 519A. Biết anh Hà Văn K ngồi trên thùng xe để trở giúp trong qua trình vận chuyển là nguy hiểm nhưng do chủ quan, không lường trước được hậu quả có thể xảy ra nên vẫn tiếp tục điều khiển xe máy cày. Do mặt đường nhấp nhô không bằng phẳng, khiến xe máy kéo bị rung lắc, đầu máy mất tác dụng điều khiển, thùng xe keo đẩy mạnh về phía trước, làm ông Hà Văn K đang ngồi trên thùng xe ngã xuống đất và bị bánh xe bên trái thùng xe cán qua người gây tử vong tại chỗ. Do đó đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội "Vô ý làm chết người". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố đối với bị cáo là chính xác và có cơ sở.

[3]. *Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:*

Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;
- Về tình tiết tăng nặng: Không;
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại; Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.Vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định của pháp luật cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về áp dụng hình phạt:

Từ những căn cứ trên, áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ổn định, từ trước đến ngày phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Văn Tiến xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

[6]. *Về trách nhiệm dân* sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Vô ý làm chết người" đề nghị mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. *Về xử lý vật chứng*:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lương Văn T 01 (một) xe máy cày nhãn hiệu YANMAR màu đỏ, không có biển số đăng ký, hiện tại thùng kim loại tách rời với xe cày, xe máy cày và thùng kim loại bị hư hỏng, hoen rỉ là tài sản thuộc sở hữu của T. Vật chứng của vụ án được thể hiện như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 27/12/2021.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Lương Văn T phạm tội "*Vô ý làm chết người*";

Xử phạt: Lương Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. "*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*". Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lương Văn T 01 (một) xe máy cày nhãn hiệu YANMAR màu đỏ, không có biển số đăng ký, hiện tại thùng kim loại tách rời với xe cày. Xe máy cày và thùng kim loại bị hư hỏng, hoen rỉ. Vật chứng của vụ án được thể hiện như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 27/12/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*". Buộc Lương Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/01/2022).

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND huyện TX;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS vụ án.